

QUYẾT ĐỊNH
CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

*Về chấn chỉnh và tổ chức lại sản
xuất và kinh doanh trong kh vực kinh tế quốc doanh*

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Để tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, làm cho kinh tế quốc doanh được củng cố, phát triển và thực hiện vai trò chủ đạo trọng nền kinh tế quốc dân gồm nhiều thành phần, trước hết thông qua kết quả kinh doanh và hiệu quả kinh tế - xã hội do các đơn vị kinh tế quốc doanh tạo ra; Căn cứ vào kết luận của Hội đồng Bộ trưởng trong phiên họp ngày 5 tháng 7 năm 1990,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương căn cứ vào các Quyết định 143-HĐBT và 144-HĐBT ngày 10 tháng 5 năm 1990 của Hội đồng Bộ trưởng và các văn bản kèm theo (bản hướng dẫn về tổng kết Quyết định số 217-HĐBT, Nghị định 50-HĐBT và Nghị định 98-HĐBT; hướng dẫn về tổng kết và chấn chỉnh công tác tài chính xí nghiệp, về tiền lương và tiền thưởng; về thí điểm quản lý, v. v...) để vạch kế hoạch, biện pháp chấn chỉnh và tổ chức lại sản xuất, kinh doanh cho tất cả các ngành, các

đơn vị kinh tế quốc doanh trực thuộc, nhằm làm cho hoạt động của các đơn vị này vào nề nếp; loại bỏ những nhược điểm, những lộn xộn trong kinh doanh hiện nay, tạo nên hiệu quả kinh tế - xã hội thiết thực; làm cho kinh tế quốc doanh thực sự đóng vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân.

Điều 2

Các đơn vị thuộc diện chấn chỉnh và tổ chức lại sản xuất, kinh doanh theo Quyết định này trước hết là các đơn vị kinh tế quốc doanh được thành lập trên cơ sở các quyết định của Hội đồng Bộ trưởng, của các Bộ cũng như của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu và quận, huyện, và do nguồn vốn ngân sách của trung ương hoặc địa phương đầu tư theo thể chế hình thành xí nghiệp quốc doanh của Nhà nước, như các xí nghiệp (công ty) Liên hiệp xí nghiệp (Tổng công ty) trong công nghiệp, xây dựng và vận tải, trong bưu điện, thương nghiệp và kinh doanh vật tư; các nông, lâm, ngư trường quốc doanh, các tổ chức du lịch, dịch vụ quốc doanh; các đơn vị kinh tế trong các lực lượng vũ trang do ngân sách Nhà nước đầu tư.

Các đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ do các cơ quan Nhà nước, đoàn thể, các tổ chức xã hội, các cơ quan nghiên cứu khoa học... lập ra nhằm mục đích giải quyết đời sống và gây quỹ cho cơ quan, đơn vị mình, các xí nghiệp quận, huyện, phường, xã được đôn lên từ các xí nghiệp tư nhân, tổ hợp, hợp tác xã, v.v... thuộc loại hình kinh tế tập thể của các đoàn thể và của tập thể cán bộ, nhân viên cơ quan, sẽ thực hiện theo các quy định trong quyết định số 268-HĐBT ban hành ngày 30 tháng 7 năm 1990 của Hội đồng Bộ trưởng.

Điều 3

Nội dung chấn chỉnh và tổ chức lại sản xuất kinh doanh.

- Rà soát lại chức năng hoạt động kinh doanh của từng đơn vị trực thuộc để tổ chức lại hoạt động theo đúng chức năng của đơn vị, vừa bảo đảm quyền tự chủ sản xuất, kinh doanh của đơn vị, vừa bảo đảm sự giám sát, kiểm tra, kiểm soát của Nhà nước theo pháp luật.
- Rà soát lại các yếu tố sản xuất kinh doanh của cơ sở: thị trường, công nghệ, vốn, tổ chức lao động, tổ chức bộ máy quản lý và cán bộ. Trên từng yếu tố một cần làm rõ thực trạng của xí nghiệp, biện pháp khắc phục, trong đó làm rõ phân trách nhiệm của cơ sở và phân trách nhiệm của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của xí nghiệp.

- Soát xét lại tình trạng tài chính xí nghiệp, đánh giá lại đúng đắn tài sản cố định, vốn lưu động; kết quả lãi, lỗ, tồn kho; nợ nần của xí nghiệp; việc chấp hành kỷ luật tài chính, kế toán thống kê của xí nghiệp để đề ra các biện pháp chấn chỉnh và tháo gỡ cụ thể và kiên quyết.

- Đối với các đơn vị kinh doanh lỗ vốn kéo dài nhiều năm thì Bộ và địa phương phải lập danh sách đầy đủ, tiến hành phân loại theo mức độ quan trọng của các sản phẩm và dịch vụ do đơn vị tạo ra và theo mức độ kém hiệu quả của các đơn vị. Từ đó tìm biện pháp để hỗ trợ cho đơn vị hoạt động; sáp nhập vào xí nghiệp khác hoặc chuyển thành các tổ chức kinh tế tập thể. Nếu đã thực hiện các biện pháp chấn chỉnh trên mà vẫn không có hiệu quả, tiếp tục thua lỗ, không có khả năng trả nợ thì cho phép giải thể theo hướng dẫn kèm theo Quyết định này.

Điều 4

Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương có nhiệm vụ thực hiện Quyết định này; thực hiện đúng chế độ báo cáo hàng tháng, hàng quý về Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng và Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương để tập hợp báo cáo lên Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng xem xét và chỉ đạo kịp thời.

QUY ĐỊNH

MỘT SỐ ĐIỂM CƠ BẢN VỀ THỦ

TỤC GIẢI THỂ XÍ NGHIỆP QUỐC DOANH BỊ THUA LỖ NGHIÊM TRỌNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 315-HĐBT ngày 1-9-1990 của Hội đồng Bộ trưởng về chấn chỉnh và tổ chức lại sản xuất kinh doanh trong kinh tế quốc doanh)

Điều 1

Xí nghiệp quốc doanh không tiêu thụ được sản phẩm, không thực hiện được nhiệm vụ kinh doanh, liên tiếp bị lỗ trong thời gian dài, không có khả năng thanh toán và không thể khắc phục được bằng các biện pháp như chuyển hướng sản xuất, thay đổi mặt hàng, đầu tư trang bị lại, cũng như các biện pháp về chấn chỉnh và tổ chức lại sản xuất kinh doanh với sự hỗ trợ của cấp trên,... có thể bị tuyên bố giải thể.

Điều 2

Cơ quan quản lý Nhà nước cấp trên trực tiếp có quyền ra quyết định giải thể các xí nghiệp quốc doanh trực thuộc có quy mô nhỏ và vừa, sản xuất những sản phẩm hay những dịch vụ không thật quan trọng cho nền kinh tế quốc dân. Trước mắt, chưa chủ trương giải thể các xí nghiệp quốc doanh có quy mô lớn hoặc các xí nghiệp đang cung cấp các sản phẩm, dịch vụ quan trọng, mà việc giải thể sẽ ảnh hưởng bất lợi đến các ngành và các xí nghiệp khác.

Xí nghiệp quốc doanh nêu tại văn bản này là xí nghiệp được thành lập bằng nguồn vốn của ngân sách Nhà nước trung ương hoặc địa phương, không bao gồm các xí nghiệp được chuyển đổi từ các tổ hợp tác, các hợp tác xã, hoặc các tổ chức kinh doanh thuộc các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể không có chức năng quản lý sản xuất kinh doanh.

Điều 3

Căn cứ vào những thủ tục giải thể quy định dưới đây, Bộ trưởng các Bộ quy định thủ tục cụ thể áp dụng cho việc giải thể các xí nghiệp thuộc quyền quản lý Nhà nước trực tiếp của Bộ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quy định thủ tục cụ thể áp dụng cho các xí nghiệp quốc doanh thuộc tỉnh, thành phố và quận, huyện.

Điều 4

Các Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có trách nhiệm điều tra, lập danh sách các xí nghiệp cần phải giải thể, thu thập những tài liệu làm căn cứ để xem xét giải thể xí nghiệp gồm có: báo cáo về tình trạng thua lỗ của xí nghiệp; bảng tổng kết tài sản, quyết toán lỗ lãi, các hồ sơ kế toán có liên quan, danh sách chủ nợ và số nợ của mỗi chủ nợ, tình trạng máy móc, thiết bị và các tài sản khác của xí nghiệp, tổng số người lao động tại xí nghiệp. Từ đó xây dựng phương án giải thể cụ thể áp dụng cho từng xí nghiệp.

Việc chọn các xí nghiệp đưa vào diện giải thể phải được xem xét kỹ các mặt khác nhau như quy mô, trình độ sản xuất và kinh doanh; vị trí sản phẩm và dịch vụ của xí nghiệp trong nền kinh tế; các biện pháp đã áp dụng để hỗ trợ xí nghiệp v.v...

Điều 5

Để thực hiện giải thể xí nghiệp, Bộ hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phải lập Hội đồng giải thể xí nghiệp. Hội đồng có trách nhiệm thẩm tra, đánh giá và kiến nghị với Bộ trưởng (đối với xí nghiệp trung ương) hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố (đối với xí nghiệp địa phương) quyết định giải thể hoặc không giải thể xí nghiệp. Trường hợp có quyết